**Tiết 3: Tiếng Việt**

**Bài 7: ĐOÀN THUYỀN ĐÁNH CÁ (3 tiết)**

**Tiết 1: Đọc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Đọc đúng và diễn cảm bào đọc “*Đoàn thuyền đánh ca*”. Biết điều chỉnh giọng đọc và ngữ điệu phù hợp với nội dung từng khổ thơ (tâm trạng hào hứng của những người yêu lao động).

- Đọc hiểu: Niềm vui của người lao động hoà với cảm xúc trước khung cảnh huy hoàng của biển cả, xua tan những gian lao, nhọc nhằn, vất vả. Nhận biết được tác dụng của những từ ngữ giàu sức gợi tả, những hình ảnh so sánh, nhân hoá trong việc ca ngợi vẻ đẹp của những con người yêu lao động.

- Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa ND bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

- Biết thể hiện sự xúc động, trân trọng trước những con người yêu lao động, thầm lặng góp sức mình làm cho đất nước ngày càng giàu đẹp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:** | | | |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Lá lành đùm lá rách” ( Kiểm tra bài: Thư của bố)  - Cách chơi: HS lần lượt đọc 3 đoạn trong bài “Thư của bố” và trả lời câu hỏi:  + HS1: Đọc đoạn 1 và trả lời câu hỏi 1  + HS1: Đọc đoạn 2 và trả lời câu hỏi 2  + HS1: Đọc đoạn 3 và trả lời câu hỏi 3  - GV Nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới. | | - HS tham gia trò chơi và trả lời câu hỏi  - Học sinh thực hiện. Đọc các đoạn trong bài đọc theo yêu cầu trò chơi.  - HS lắng nghe. | |
| **2. Khám phá. ( Dùng bảng B-M-H để xây dựng kiến thức cơ bản)** | | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Luyện đọc.**  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở những chi tiết bất ngờ hoặc từ ngữ thể hiện tâm trạng, cảm xúc của người lao động trước một hành trình lao động mới.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: 5 đoạn mỗi khổ thơ 1 đoạn  - GV gọi 5 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Gọi HS nhận xét bạn đọc  - GV hướng dẫn luyện đọc từ khó (chú ý những từ HS hay đọc sai do phương ngữ địa phương): *Như hòn lửa, muôn luồng sáng, căng buồm,…*  - GV hướng dẫn ngắt nhịp thơ:  *Mặt trời xuống biển/ như hòn lửa*  *Sóng đã cài then,/ đêm sập cửa*  *Đoàn thuyền đánh cá/ lại ra khơi*  *Câu hát căng buồm/ cùng gió khơi.*  - GV hướng dẫn luyện đọc diễn cảm nhấn giọng ở những từ ngữ quan trọng: *như hòn lửa, sập cửa, cá ơi, rạng đông,…*  - GV HD đọc đúng ngữ điệu: nhấn giọng ở nững từ ngữ gợi tả vẻ đẹp đặc biệt của biển cả lúc hoàng hôn và bình binh.  - GV mời 5 HS đọc nối tiếp đoạn.  - GV nhận xét tuyên dương. | | | - HS lắng nghe GV đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát và đánh dấu các đoạn.  - 5 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS nhận xét bạn đọc  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc cách ngắt nhịp thơ.  - HS lắng nghe cách đọc đúng ngữ điệu.  - 5 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS lắng nghe. |
| **3. Luyện tập. ( Thẻ 7; 14; 22)** | | | |
| **3.1. Giải nghĩa từ.**  - GV yêu cầu HS đọc thầm bài 1 lượt, tìm trong bài những từ ngữ nào khó hiểu thì đưa ra để GV hỗ trợ.  - Ngoài ra GV đưa ra một số từ ngữ giải nghĩa từ cho HS, kết hợp hình ảnh mình hoạ (nếu có)  *+ Thoi:* Bộ phận của khung cửi hoặc máy dệt để luồn sợi khi dệt vải.  *+ Gõ thuyền:* Gõ mạnh vào mạn thuyền, tạo nên tiếng động để lùa cá bơi về một hướng  + *Kéo xoăn tay:* Cánh tay khỏe mạnh của người lao động, kéo liên tiếp, kéo đến mức cơ bắp nổi cuồn cuộn.  - GV yêu câu học sinh đặt 1 câu có chứa 1 trong các từ ngữ vừa giải nghĩa  - GV nhận xét tuyên dương. | - HS đọc thầm cá nhân, tìm các từ ngữ khó hiểu để cùng với GV giải nghĩa từ.  - HS nghe giải nghĩa từ  - HS đặt câu có chứa các từ ngữ giải nghĩa.  - HS lắng nghe. | | |
| **3.2. Tìm hiểu bài.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,…  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Ở khổ thơ thứ nhất, đoàn thuyền đánh cá ra khơi trong khung cảnh thiên nhiên như thế nào? Cách miêu tả của nhà thơ có gì đặc biệt?  + Câu 2: Tìm trong bài thơ những chi tiết thể hiện tình cảm, cảm xúc của những người đánh cá trên biển: *Niềm vui trong lao động ; tình yêu và lòng biết ơn đối với biển cả*  + Câu 3: Những hình ảnh ở khổ thơ cuối có ý nghĩa gì?  + Câu 4: Bài thơ giúp em cảm nhận được những vẻ đẹp nào của cuộc sống?  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV mời HS tự tìm và nêu nội dung bài bài học.  - GV nhận xét và chốt:  ***Niềm vui của người lao động hoà với cảm xúc trước khung cảnh huy hoàng của biển cả, xua tan những gian lao, nhọc nhằn, vất vả. Nhận biết được tác dụng của những từ ngữ giàu sức gợi tả, những hình ảnh so sánh, nhân hoá trong việc ca ngợi vẻ đẹp của những con người yêu lao động.***  + Liên hệ: Hình ảnh biển trong bài thơ hiện lên thật đẹp. Vậy chúng ta cần làm gì để giữ vẻ đẹp của biển?  **3.3. Luyện đọc lại:**  - GV cho HS đọc theo nhóm, đọc thuộc bài thơ.  - HS xung phong đọc thuộc lòng | - HS đọc câu hỏi, suy nghĩ trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Đoàn thuyền đánh cá ra khơi vào thời điểm đặc biệt: lúc mặt trời đang khuất dần (theo vòng quay của Trái Đất), đó thời điểm ngày chuyển dần sang đêm. Vào thời điểm ấy, khung cảnh thiên nhiên hiện ra đẹp như một bức tranh qua những câu thơ: “Mặt trời xuống biển như hòn lửa/ Sóng đã cài then, đêm sập cửa/ Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi”. Hình ảnh mặt trời lặn xuống biển là hình ảnh gợi liên tưởng thú vị, hình ảnh sóng – cài then, đêm – sập cửa cũng khiến người đọc hình dung ra “ngôi nhà thiên nhiên” – “ngôi nhà biển cả” đã đóng cửa cài then. Người ra khơi đánh cá vào thời điểm đó như đi trong ngôi nhà của mình, bởi biển cả đã vô cùng thân quen với họ.  + Niềm vui trong lao động: *Lúc lên đường ra khơi*: Người lao động ra khơi với cảm xúc phấn chấn, náo nức, đầy “năng lượng”. Câu thơ “Câu hát căng buồm cùng gió khơi” gợi cảm giác như thể cánh buồm căng phồng lướt sóng là nhờ tiếng hát rộn vang của người đi biển. Tâm trạng, tình cảm, cảm xúc của người ra khơi như ngập tràn niềm vui, niềm lạc quan, hi vọng vào những mẻ lưới trĩu nặng tôm cá; Lúc buông lưới bắt cá: tiếng hát của người lao động như tiêu tan hết những nhọc nhằn, lời ca tiếng hát của người lao động như vang lên suốt hành trình, thể hiện tình yêu lao động, gợi lên không khí lao động vô cùng hào hứng, hăng say; Lúc trở về: Tiếng hát hào hứng vang lên lúc đoàn thuyền ra khơi nay lại vang lên náo nức khi trở về với thành quả bội thu;  + Tình yêu và lòng biết ơn với biển cả: tình yêu biển cả được thể hiện qua những câu thơ tả cảnh biển đẹp lúc chiều xuống và lúc bình minh:  ***Mặt trời xuống biển như hòn lửa***  lòng biết ơn đối với biển cả được thể hiện qua những câu thơ:  ***Biển cho ta cá như lòng mẹ***  ***Nuôi lớn đời ta tự buổi nào.***  + Hình ảnh ở khổ thơ cuối có ý nghĩa: mở ra trong tâm trí người đọc hình ảnh rực rỡ, huy hoàng của triệu triệu mắt cá lấp lánh giữa muộn dặm biển khơi. Là sự hòa quyện giữa vẻ đẹp của thiên nhiên và vẻ đẹp khỏe khoắn, lạc quan, yêu đời của người lao động.  + Bài thơ giúp em cảm nhận được vẻ đẹp của người lao động. Họ yêu lao động, hăng say lao động và luôn lạc quan trong cuộc sống...  - 2-3 HS tự rút ra nội dung bài học  - 3-4 HS nhắc lại nội dung bài học.  - HS lắng nghe.  + Không vứt rác bừa bãi mỗi khi đi biển, ....  - Thực hiện theo YC của GV | | |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.** | | | |
| - GV yêu cầu HS suy nghĩ cá nhân và nêu cảm xúc của mình sau khi học xong bài “Đoàn thuyền đánh cá”  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | | - HS suy nghĩ cá nhân và đưa ra những cảm xúc của mình.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe | |

**IV.ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………